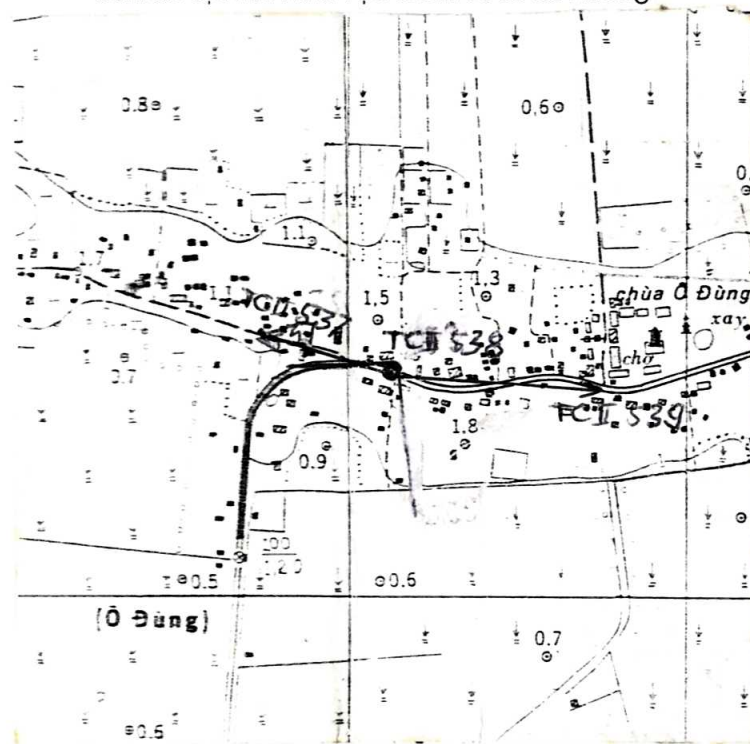


GHỊ CHÚ ĐIỂM TOạ ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : TC II- 538 Mảnh bản đồ : C-48-81-C-b.
 Phương pháp đo : đường truyền Cấp, hạng : ĐC II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1.4 m Kinh độ : 106 12 32
 Vĩ độ : 09 47 28

Loại đất : công Chất đất : thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng) : Ô Đùng Xã (thị trấn) : Hiếu Tử
 Huyện : Tiểu Cần Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : nhà Vũ Thị Huyền Khoảng cách tới điểm : 8 m
 Người chọn : Kiều Quốc Hưng Đơn vị chọn : XN Phát Triển Công Nghệ TĐ - BĐ
 Ngày 26 tháng 03 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến:	Lần 1	Lần 2	T. B	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hồ				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vẩy hoặc mặt đất sau khi đắp				

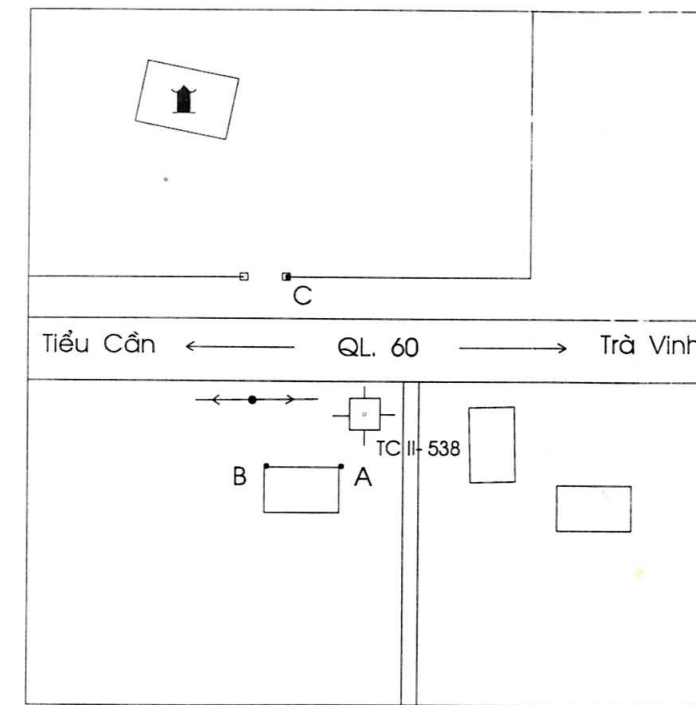
Điểm thông hướng :

(Tên, số hiệu, cấp hạng điểm liên quan mà từ mặt đất điểm trạm đo nhìn thông suốt tới điểm liên quan)

Điểm : TC II- 539
 TC II- 537

Họ, tên, địa chỉ người dẫn đường : Lâm Văn Phúc
 Cán bộ địa chính xã Hiếu Tử

Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ: 1/ 1000

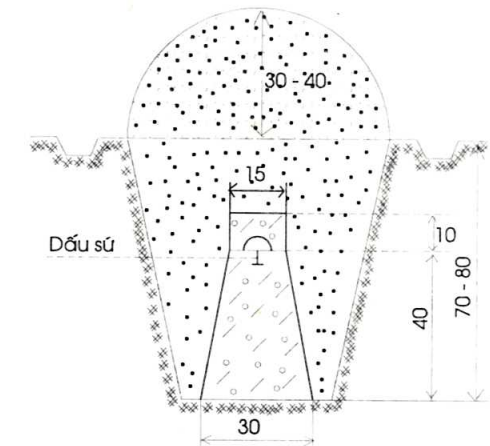


Đơn vị chôn mốc, làm tường vẩy :
 XN Phát Triển Công Nghệ TĐ- BĐ
 Người chôn mốc, làm tường vẩy :
 Phạm Văn Huy

Loại mốc : chôn

Ngày 04 tháng 04 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vẩy (đơn vị cm)



V/c	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc nhà Vũ Thị Huyền	Tây Nam 8.2
B	Cột điện	Tây 11.2
C	Cổng chùa	Tây bắc 22.5

Điểm này: Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác Cấp, hạng :

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM): Từ thị trấn Tiểu Cần theo QL.60 đi Trà Vinh
 tới chùa Ô Đùng là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vẩy, lập ghi chú điểm:

Ngày 20 tháng 05 năm 2000

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Trường Xuân

Ngày 10 tháng 07 năm 2000

Người kiểm tra

Nguyễn Đức Tấn

4/11/20

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : TCII-538
CẤP HẠNG : ĐCII

Năm 2000